

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Phương án Phòng, chống lũ, lụt  
vùng hạ du đập thủy điện Hàm Thuận – Đa Mi năm 2017**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Pháp lệnh Khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi số 32/2001/PL-UBTVQH10 ngày 04 tháng 4 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 72/2007/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2007 Chính phủ về quản lý an toàn đập;

Căn cứ Nghị định số 66/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ Quy định chi tiết hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Thông tư số 33/2008/TT-BNN ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện một số điều thuộc Nghị định số 72/2007/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 34/2010/TT-BCT ngày 07 tháng 10 năm 2010 của Bộ Công Thương quy định về quản lý an toàn đập công trình thủy điện;

Căn cứ Quyết định số 2363/QĐ-BCT ngày 19 tháng 5 năm 2009 của Bộ Công Thương về việc ban hành Quy trình vận hành hồ chứa thủy điện Bắc Bình;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 1690/SNN-XD ngày 07 tháng 6 năm 2017,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Phương án Phòng, chống lũ, lụt vùng hạ du đập thủy điện Hàm Thuận – Đa Mi năm 2017 với các nội dung sau:

**1. Tên phương án:** Phương án Phòng, chống lũ, lụt vùng hạ du đập thủy điện Hàm Thuận – Đa Mi năm 2017.

**2. Chủ đầu tư:** Công ty Cổ phần Thủy điện Đa Nhim - Hàm Thuận - Đa Mi.

**3. Đơn vị tư vấn lập phương án:** Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 3, địa chỉ: 32, đường Ngô Thời Nhiệm, Phường 7, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

#### 4. Nội dung của phương án:

a) Mục đích: Nhằm chủ động ứng phó với tình huống ngập lụt do xả lũ khẩn cấp hoặc sự cố vỡ đập Hàm Thuận, giảm thiểu thiệt hại về người, tài sản, công trình hạ tầng kỹ thuật cho vùng hạ du từ hạ lưu đập hồ thủy điện Hàm Thuận đến đập dâng Tà Pao.

b) Tên, vị trí xây dựng công trình:

- Tên công trình: Công trình thủy điện Hàm Thuận.

- Vị trí xây dựng: Thuộc huyện Di Linh, Bảo Lâm tỉnh Lâm Đồng và huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

c) Nhiệm vụ công trình:

- Đảm bảo an toàn công trình đầu mối thủy điện Hàm Thuận và điều tiết lũ khu vực hạ du;

- Cung cấp điện cho lưới điện quốc gia phục vụ phát triển kinh tế, xã hội:

+ Sản lượng điện trung bình năm: 965 triệu kWh;

+ Công suất đảm bảo:  $N_{db} = 80$  MW;

+ Công suất lắp máy:  $N_{lm} = 300$  MW;

- Cung cấp nước tưới cho khu vực hạ du gồm huyện Tánh Linh và Đức Linh, tỉnh Bình Thuận;

- Nuôi trồng thủy sản, khai thác du lịch trong lòng hồ.

d) Xác lập mối quan hệ giữa xả lũ/sự cố vỡ đập với mực nước hạ lưu:

- Xác định vị trí đo mực nước hạ lưu:

Tên xã	Vị trí	Ghi chú	Tọa độ (VN2000, kinh tuyến trục 108,5; múi chiếu 3 độ)			
			Bờ trái		Bờ phải	
			X	Y	X	Y
La Dạ - Đông Tiến	MC1	Ngay sau đập	438155	1252570	438792	1252377
La Dạ - Đông Tiến	MC2	Cách hạ lưu đập 50 m	439455	1248935	440105	1249061
La Dạ - Đông Tiến	MC4	Nhập lưu suối Da R'Sas	441541	1247787	442010	1248224
La Dạ - Đông Giang	MC6	Làng Đông Giang	440942	1241529	441488	1241141
La Dạ - Đông Giang	MC10	Khu vượt sông La Ngà	431825	1236157	432428	1235851
La Dạ - Mỹ Thạnh	TV-7	Dự án TĐ Thác Ba	427197	1235242	427153	1234588

Tên xã	Vị trí	Ghi chú	Tọa độ (VN2000, kinh tuyến trục 108,5; múi chiều 3 độ)			
			Bờ trái		Bờ phải	
			X	Y	X	Y
La Ngâu - Mỹ Thạnh	TV3	Khu dự án NM TĐ La Ngâu	422206	1235911	422620	1235266
La Ngâu - Mỹ Thạnh	MC15	Nhập lưu suối Đa Mi	421148	1233588	421921	1233358
Đồng Kho - Đức Bình	MC17	Gần đập Tà Pao	416935	1230808	417159	1230028

- Xác định vị trí ngập lụt vùng hạ lưu trong trường hợp xả lũ hồ Hàm Thuận ứng với tần suất 0,02%; 0,1%; 0,5%; 1%; 3%; 5%; 10%:

Tần suất	Lưu lượng xả lớn nhất (m <sup>3</sup> /s)	Vị trí ngập (xã)	Độ sâu ngập nước max (m)
0,02%	6.261,65 (MC15)	La Ngâu + Mỹ Thạnh	13,37 (TV3)
0,1%	5.290,61 (MC15)	La Ngâu + Mỹ Thạnh	10,98 (TV3)
0,5%	4.719,87 (MC15)	La Ngâu + Mỹ Thạnh	10,58 (TV3)
1%	4.189,42 (MC15)	La Ngâu + Mỹ Thạnh	10,17 (TV3)
3%	3.377,11 (MC15)	La Ngâu + Mỹ Thạnh	9,51 (TV3)
5%	3.033,14 (MC15)	La Ngâu + Mỹ Thạnh	9,21 (TV3)
10%	2.699,47 (MC15)	La Ngâu + Mỹ Thạnh	8,79 (TV3)

- Xác định vị trí ngập lụt vùng hạ lưu trong trường hợp xảy ra sự cố vỡ đập Hàm Thuận ứng với tần suất 0,02%; 0,1%:

Tần suất	Lưu lượng xả lớn nhất (m <sup>3</sup> /s)	Vị trí ngập (xã)	Độ sâu ngập nước max (m)
0,02%	15.384,1 (MC15)	La Ngâu + Mỹ Thạnh	18,34 (TV3)
0,1%	13.671,4 (MC15)	La Ngâu + Mỹ Thạnh	17,56 (TV3)

đ) Xác định vùng bị ảnh hưởng khi xả lũ hoặc sự cố vỡ đập tương ứng mức mực nước hạ lưu:

- Bảng thống kê số lượng hộ dân và diện tích đất tự nhiên bị ảnh hưởng do xả lũ hồ Hàm Thuận:

Xã	Thôn, bản	Số hộ dân/diện tích đất tự nhiên bị ảnh hưởng (hộ/ha)						
		10%	5%	3%	1%	0,5%	0,1%	0,02%
Đa Mi	Thôn Đa Kim	25/23,5	25/26,4	35/27,4	50/29,3	50/30,5	50/31,6	50/34,4
Đồng Tiến		0/62,5	0/69,4	0/72,2	0/77,8	0/81,2	0/84,3	0/91,9
La Dạ		0/384,3	0/531,7	0/559,8	0/610,5	0/643,1	0/673,8	0/734,1
Đ. Giang	Thôn 1, 2	21/229,1	21/269,9	33/285,3	33/310,1	40/326,7	40/343,3	40/374

Xã	Thôn, bản	Số hộ dân/ diện tích đất tự nhiên bị ảnh hưởng (hộ/ha)						
		Mỹ Thạnh		0/108,7	0/126,7	0/131,2	0/140	0/145,2
La Ngâu	Bản 1, 2, 3	125/865,2	125/815,1	153/837,2	325/870,5	365/889,9	365/934,4	365/1.018
Đức Bình	Thôn 4	65/136,6	65/140,1	75/148,5	85/165,4	100/175,2	100/184,4	100/200,9
Đồng Kho	Thôn 1, 2, 5	95/43,9	135/43,9	135/46,3	225/51,4	275/54,3	275/57	275/62,1

- Bảng thống kê số lượng hộ dân có nhà cửa bị và diện tích đất tự nhiên bị ngập khi xảy ra sự cố vỡ đập Hàm Thuận:

Xã	Thôn, bản	Số hộ có nhà cửa bị ngập lụt/ diện tích đất tự nhiên bị ngập lụt (hộ/ha)	
		Tần suất	Lũ thiết kế 0,1% Lũ kiểm tra 0,02%
Đa Mi	Thôn Đa Kim	120/81,6	120/85
Đông Tiến		0/218	0/227,2
La Dạ		0/1.741,8	0/1.814,9
Đông Giang	Thôn 1, 2	165/887,4	165/924,7
Mỹ Thạnh		0/388,2	0/404,5
La Ngâu	Bản 1, 2, 3	525/2.415,6	525/2.516,9
Đức Bình	Thôn 4	100/476,7	100/496,7
Đồng Kho	Thôn 1, 2, 5	275/147,4	275/153,6

- Bảng thống kê số lượng các công trình hạ tầng kỹ thuật bị ảnh hưởng do xả lũ và xảy ra sự cố vỡ đập Hàm Thuận:

Số TT	Tên công trình	Vị trí
1	Cầu Đa Kim	Thôn Đa Kim, xã Đa Mi, huyện Hàm Thuận Bắc
2	Cầu Đông Giang	Xã Đông Giang, huyện Hàm Thuận Bắc
3	Cầu Đà Mỹ	Xã La Ngâu, huyện Tánh Linh

e) Xác lập trách nhiệm và sự phối hợp của các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan:

- Công ty Cổ phần thủy điện Đa Nhim - Hàm Thuận - Đa Mi;
- Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và TKCN tỉnh Bình Thuận;
- Ủy ban nhân dân; Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các huyện: Hàm Thuận Bắc, Tánh Linh;
- Ủy ban nhân dân các xã: Đa Mi, Đông Tiến, La Dạ, Đông Giang, huyện Hàm Thuận Bắc; Mỹ Thạnh, huyện Hàm Thuận Nam; La Ngâu, Đức Bình, Đồng Kho, huyện Tánh Linh;

- Các Công ty, nhà máy thủy điện khác trên cùng lưu vực sông La Ngà gồm: thủy điện Đại Nga, Bảo Lộc, Hàm Thuận, Đa Mi, Trị An;

- Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Bình Thuận.

g) Xác lập các tình huống cơ bản và giải pháp xử lý:

(Chi tiết thể hiện tại Phần IV từ trang 49 đến trang 60, Tập Phương án Phòng, chống lũ, lụt hạ du đập thủy điện Hàm Thuận năm 2017).

h) Xác lập các đơn vị, cá nhân tham gia tổ chức, chuẩn bị, ứng cứu, sơ tán người và tài sản:

Chi tiết thể hiện tại Phần V từ trang 61 đến trang 64, Tập Phương án Phòng, chống lũ, lụt hạ du đập thủy điện Hàm Thuận năm 2017.

*(Kèm theo phương án Phòng, chống lũ, lụt vùng hạ du đập thủy điện Hàm Thuận năm 2017).*

**Điều 2.** Công ty Cổ phần Thủy điện Đa Nhim - Hàm Thuận - Đa Mi chịu trách nhiệm phối hợp với các Sở, ngành liên quan, chính quyền địa phương các huyện, xã vùng hạ du đập thủy điện Hàm Thuận thực hiện nghiêm túc Phương án phòng, chống lũ, lụt vùng hạ du đập thủy điện Hàm Thuận; tổ chức tuyên truyền, phổ biến cho nhân dân biết để chủ động đối phó nhằm đảm bảo an toàn tính mạng con người và tài sản.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Công thương, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Giám đốc Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện: Hàm Thuận Bắc, Hàm Thuận Nam, Tánh Linh; Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Thủy điện Đa Nhim - Hàm Thuận - Đa Mi; Tổng Giám đốc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Bình Thuận và Thủ trưởng các đơn vị, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Bộ Công Thương;
- Chủ tịch, PCTUBND tỉnh Phạm Văn Nam;
- Lưu: VT, KT<sub>Thường</sub>.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phạm Văn Nam**